

Số: 119 /QĐ-UBND

Phú An, ngày 21 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**VỀ VIỆC Ban hành tài liệu áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Quyết định 19/2014/QĐ-TTg ngày 05 tháng 03 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước;*

*Căn cứ Quyết định số 61/2018/QĐ-TTg ngày 23 tháng 04 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Kế hoạch số 201/KH-UBND ngày 29/12/2023 về việc Triển khai xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của UBND xã Phú An năm 2024;*

*Theo đề nghị Ban chỉ đạo ISO.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành và áp dụng các tài liệu Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 áp dụng của UBND xã Phú An (*kèm theo danh mục*).

**Điều 2.** Ban chỉ đạo ISO, công chức thuộc phạm vi áp dụng thuộc Hệ thống quản lý chất lượng có trách nhiệm tổ chức triển khai áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong hoạt động của cơ quan hiệu quả và đúng quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Công chức Văn phòng - Thống kê xã, Ban chỉ đạo ISO, Lãnh đạo chất lượng, Ban soạn thảo, các cán bộ, công chức tại UBND xã và cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Phòng KTHH huyện;
- CT và PCT. UBND xã;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**CHỦ TỊCH**

**Đặng Tiến Tuy**

**DANH MỤC TÀI LIỆU TRONG HTQLCL TƯƠNG ỨNG VỚI TIÊU  
CHUẨN QUỐC GIA TCVN ISO 9001:2015 ĐƯỢC TRIỂN KHAI**

**TẠI UBND XÃ PHÚ AN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 119 /QĐ-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2024  
của Ủy ban nhân dân xã Phú An)*

STT	TÊN TÀI LIỆU	MÃ TÀI LIỆU
<b>I</b>	<b>Các tài liệu bắt buộc của hệ thống</b>	
1	Mô hình hệ thống quản lý chất lượng - Chính sách chất lượng - Sổ tay chất lượng	CSCCL STCL
2	Quy trình kiểm soát thông tin dạng văn bản	QT.01
3	Quy trình đánh giá nội bộ	QT.02
4	Quy trình kiểm soát sự không phù hợp và hành động khắc phục	QT.03
5	Quy trình giải quyết rủi ro	QT.04
<b>II</b>	<b>Các quy trình nội bộ</b>	
1	Quy trình đăng ký, xây dựng chương trình công tác	QT-NB.01
2	Quy trình đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức	QT-NB.02
3	Quy trình quản lý văn bản đi	QT-NB.03
4	Quy trình quản lý văn bản đến	QT-NB.04
5	Quy trình thanh toán nội bộ	QT-NB.05
6	Quy trình quản lý tài sản	QT-NB.06
7	Quy trình đăng ký sử dụng tài sản	QT-NB.07
8	Quy trình mua sắm, bảo trì, sửa chữa tài sản	QT-NB.08
9	Quy trình lập hồ sơ hiện hành và giao nộp hồ sơ, tài liệu vào lưu trữ cơ quan	QT-NB.09
10	Quy trình họp giao ban	QT-NB.10
11	Quy trình tổ chức hội nghị, hội thảo	QT-NB.11
12	Quy trình bổ nhiệm, luân chuyển, điều động cán bộ, công chức cơ quan	QT-NB.12
13	Quy trình xin nghỉ phép	QT-NB.13
14	Quy trình phối hợp giữa các đơn vị để giải quyết công việc nội bộ	QT-NB.14
15	Quy trình thi đua khen thưởng	QT-NB.15

<b>III</b>	<b>Các quy trình giải quyết thủ tục hành chính</b>	
<b>I</b>	<b>TƯ PHÁP</b>	
	<b>1. Chứng thực (11 thủ tục)</b>	
1	Thủ tục sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch	QT-CT-01
2	Thủ tục cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực	QT-CT-02
3	Thủ tục chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản, quyền sử dụng đất và nhà ở	QT-CT-03
4	Thủ tục chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	QT-CT-04
5	Thủ tục chứng thực văn bản khai nhận di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	QT-CT-05
6	Chứng thực văn bản từ chối nhận di sản	QT-CT-06
7	Thủ tục chứng thực di chúc	QT-CT-07
8	Cấp bản sao từ sổ gốc	QT-CT-08
9	Thủ tục chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận	QT-CT-09
10	Thủ tục chứng thực chức ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không thể ký, không thể điểm chỉ được)	QT-CT-10
11	Thủ tục chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch	QT-CT-11
	<b>2. Hộ tịch (26 thủ tục)</b>	
12	Đăng ký kết hôn	QT-HT-12
13	Đăng ký khai sinh	QT-HT-13
14	Đăng ký khai tử	QT-HT-14
15	Đăng ký khai sinh kết hợp nhận cha, mẹ, con	QT-HT-15
16	Đăng ký nhận cha, mẹ, con	QT-HT-16
17	Đăng ký kết hôn lưu động	QT-HT-17
18	Đăng ký khai sinh lưu động	QT-HT-18
19	Đăng ký khai tử lưu động	QT-HT-19
20	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	QT-HT-20
21	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	QT-HT-21
22	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	QT-HT-22
23	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	QT-HT-23
24	Thủ tục đăng ký giám hộ	QT-HT-24
25	Thủ tục đăng ký chấm dứt giám hộ	QT-HT-25
26	Cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	QT-HT-26

27	Đăng ký khai sinh cho người có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	QT-HT-27
28	Đăng ký lại khai sinh	QT-HT-28
29	Đăng ký lại kết hôn	QT-HT-29
30	Đăng ký lại khai tử	QT-HT-30
31	Cấp bản sao trích lục hộ tịch	QT-HT-31
32	Liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, cấp thẻ Bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi	QT-HT-32
33	Liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, cấp thẻ Bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi	QT-HT-33
34	Thủ tục thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch	QT-HT-34
35	Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú ( trực tuyến trên cổng dịch vụ công quốc gia)	QT-HT-35
36	Liên thông: Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, trợ cấp mai táng, hỗ trợ chi phí mai táng	QT-HT-36
37	Liên thông: Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi	QT-HT-37
	<b>3. Phổ biến giáo dục pháp luật ( 2 thủ tục)</b>	
38	Thủ tục công nhận tuyên truyền viên pháp luật	QT-BTNN-01
39	Thủ tục cho thôi làm tuyên truyền viên pháp luật	QT-BTNN-02
	<b>4. Bồi thường nhà nước ( 1 thủ tục)</b>	
40	Thủ tục giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại	QT-BTNN-01
	<b>5. Nuôi con nuôi ( 3 thủ tục)</b>	
41	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước	QT-NCN-01
42	Giải quyết việc người nước ngoài cư trú ở khu vực biên giới nước láng giềng nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi	QT-NCN-02
43	Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước	QT-NCN-03
	<b>6. Hòa giải cơ sở ( 04 thủ tục)</b>	
44	Thủ tục công nhận hòa giải viên	QT-HGCS-01
45	Thủ tục công nhận tổ trưởng tổ hòa giải	QT-HGCS-02
46	Thủ tục thôi làm hòa giải viên	QT-HGCS-03
47	Thủ tục thanh toán thù lao cho hòa giải viên	QT-HGCS-04
<b>II</b>	<b>NỘI VỤ</b>	
	<b>1. Lĩnh vực Thi đua - Khen thưởng ( 4 thủ tục)</b>	
48	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thực hiện nhiệm vụ chính trị	QT-TĐKT-01
49	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích thi đua theo đợt hoặc theo chuyên đề	QT-TĐKT-02
50	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích đợt xuất	QT-TĐKT-03
51	Xét tặng danh hiệu Lao động tiên tiến	QT-TĐKT-04
	<b>2. Lĩnh vực Tôn giáo ( 10 thủ tục)</b>	
52	Thủ tục đăng ký hoạt động tín ngưỡng	QT-TG-01
53	Thủ tục đăng ký bổ sung hoạt động tín ngưỡng	QT-TG-02

54	Thủ tục đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung	QT-TG-03
55	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung trong địa bàn một xã	QT-TG-04
56	Thủ tục đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung	QT-TG-05
57	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung đến địa bàn xã khác	QT-TG-06
58	Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã	QT-TG-07
59	Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã	QT-TG-08
60	Thủ tục thông báo về việc thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung	QT-TG-9
61	Thủ tục thông báo tổ chức quyên góp trong địa bàn một xã của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc	QT-TG-10
<b>III</b>	<b>TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG</b>	
	<b>1. Đất đai ( 2 thủ tục)</b>	
62	Thủ tục cung cấp dữ liệu đất đai	QT-ĐĐ 01
63	Thủ tục hoà giải tranh chấp đất đai (cấp xã)	QT-ĐĐ 02
	<b>2. Môi trường ( 2 thủ tục)</b>	
64	Tham vấn trong đánh giá tác động môi trường	QT-MT 01
65	Xác nhận hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích	QT-MT 02
	<b>3. Phí bảo vệ môi trường ( 1 thủ tục)</b>	
66	Kê khai, thẩm định tờ khai phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt	QT-BVMT-01
<b>IV</b>	<b>NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN</b>	
	<b>1. Khuyến nông ( 01 thủ tục)</b>	
67	Phê duyệt Kế hoạch khuyến nông địa phương	QT-NN.01
	<b>2. Trồng trọt ( 1 thủ tục)</b>	
68	Chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất lúa	QT-TT-01
	<b>3. Phòng, chống thiên tai ( 5 thủ tục)</b>	
69	Đăng ký kê khai số lượng chăn nuôi tập trung và nuôi trồng thủy sản ban đầu	QT-PCTT-01
70	Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do dịch bệnh	QT-PCTT-02
71	Hỗ trợ khám chữa bệnh, trợ cấp tai nạn (đối với trường hợp tai nạn suy giảm khả năng lao động từ 5% trở lên) cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã trong trường hợp chưa tham gia BHYT, BHXH	QT-PCTT-03

72	Trợ cấp tiền tuất, tai nạn cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã chưa tham gia BHXH.	QT-PCTT-04
73	Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai	QT-PCTT-05
	<b>4. Thủy lợi (3 thủ tục)</b>	
74	Hỗ trợ đầu tư xây dựng phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước	QT-TL-01
75	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền UBND xã	QT-TL-02
76	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã.	QT-TL-03
<b>V</b>	<b>LAO ĐỘNG THƯỜNG BÌNH VÀ XÃ HỘI</b>	
	<b>1. Bảo trợ xã hội (12 thủ tục)</b>	
77	Đổi, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật	QT-BTXH-01
78	Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ làm nhà ở, sửa chữa nhà ở	QT-BTXH-02
79	Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ chi phí mai táng	QT-BTXH-03
80	Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp giấy xác nhận khuyết tật	QT-BTXH-04
81	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên hàng năm	QT-BTXH-05
82	Công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo thường xuyên trong năm	QT-BTXH-06
83	Thủ tục trợ cấp xã hội hàng tháng cho hộ nghèo không có khả năng lao động	QT-BTXH-07
84	Thủ tục trợ cấp xã hội hàng tháng cho hộ nghèo có thành viên là người có công với cách mạng	QT-BTXH-08
85	Thủ tục xóa nhà tạm cho hộ nghèo	QT-BTXH-09
86	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo định kỳ hàng năm	QT-BTXH-10
87	Công nhận hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình	QT-BTXH-11
88	Đăng ký hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội dưới 10 đối tượng có hoàn cảnh khó khăn.	QT-BTXH-12
	<b>2. Người có công (3 thủ tục)</b>	
89	Cấp giấy xác nhận thân nhân của người có công	QT-NCC-01
90	Thủ tục hỗ trợ phương tiện nghe nhìn cho hộ nghèo có thành viên là người có công với cách mạng	QT-NCC-02
91	Thủ tục hỗ trợ lắp đặt hệ thống xử lý nước sạch cho hộ nghèo có thành viên là người có công với cách mạng	QT-NCC-03
	<b>3. Phòng chống tệ nạn xã hội (1 thủ tục)</b>	
92	Đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện	QT-PCTNXH-01
	<b>4. Bảo vệ và chăm sóc trẻ em (6 thủ tục)</b>	

93	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em	QT-BVTE-01
94	Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em	QT-BVTE-02
95	Phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt	QT-BVTE-03
96	Đăng ký nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế không phải là người thân thích của trẻ em	QT-BVTE-04
97	Thông báo nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế là người thân thích của trẻ em	QT-BVTE-05
98	Chuyển trẻ em đang được chăm sóc thay thế tại cơ sở trợ giúp xã hội đến cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế	QT-BVTE-06
<b>VI</b>	<b>THANH TRA</b>	
	<b>1. Khiếu nại tố cáo ( 4 thủ tục)</b>	
99	Thủ tục tiếp công dân	QT-KN-TC- 01
100	Thủ tục xử lý đơn thư	QT-KN-TC- 02
101	Thủ tục giải quyết khiếu nại (lần đầu)	QT-KN-TC- 03
102	Thủ tục giải quyết tố cáo	QT-KN-TC- 04
	<b>2. Phòng chống tham nhũng (3 thủ tục)</b>	
103	Thủ tục kê khai tài sản, thu nhập	QT-PCTN-01
104	Thủ tục tiếp nhận yêu cầu giải trình	QT-PCTN-03
105	Thủ tục thực hiện việc giải trình	QT-PCTN-05
<b>VII</b>	<b>VĂN HÓA – THỂ THAO ( 7 thủ tục)</b>	
106	Thủ tục xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa hằng năm	QT-VHTT-01
107	Công nhận câu lạc bộ thể thao cơ sở	QT-VHTT-02
108	Thủ tục xét tặng giấy khen gia đình văn hóa	QT-VHTT -03
109	Thủ tục thông báo tổ chức lễ hội	QT-VHTT-04
110	Thủ tục thông báo thành lập thư viện đối với thư viện cộng đồng	QT-VHTT-05
111	Thông báo sáp nhập, hợp nhất, chia, tách thư viện đối với thư viện cộng đồng	QT-VHTT-06
112	Thủ tục thông báo chấm dứt hoạt động thư viện cộng đồng	QT-VHTT-07
<b>VIII</b>	<b>GIÁO DỤC – ĐÀO TẠO ( 5 thủ tục)</b>	
113	Cho phép cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục tiểu học	QT-QĐĐT-01

114	Thành lập nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập	QT- QĐĐT-02
115	Thủ tục sáp nhập, chia, tách nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập	QT- QĐĐT-03
116	Giải thể nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tư thục	QT- QĐĐT-04
117	Cho phép nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập hoạt động giáo dục trở lại	QT-QĐĐT-05
<b>IX</b>	<b>QUY HOẠCH XÂY DỰNG (1 thủ tục)</b>	
118	Cung cấp thông tin về Quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền UBND xã	QT-XD-01
<b>X</b>	<b>KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ</b>	
	<b>1. Thông báo thành lập tổ hợp tác (3 thủ tục)</b>	
119	Thông báo thành lập tổ hợp tác	QT-THT-01
120	Thông báo thay đổi tổ hợp tác	QT-THT-02
121	Thông báo chấm dứt hoạt động của tổ hợp tác	QT-THT-03
<b>XI</b>	<b>Y TẾ ( 02 thủ tục)</b>	
122	Xét hưởng chính sách hỗ trợ cho đối tượng sinh con đúng chính sách dân số	QT-YT-01
123	Cấp đổi giấy chứng sinh đôi với trường hợp trẻ được sinh ra ngoài cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nhưng được cán bộ y tế hoặc cô đỡ thôn bản đỡ đẻ	QT-YT-02
<b>XII.</b>	<b>CÔNG THƯƠNG</b>	
	<b>1. Quản lý an toàn đập, hồ chứa ( 2 thủ tục)</b>	
124	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình vùng hạ du đập thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp xã.	QT-QLHD-01
125	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp xã.	QT-QLHD-02
<b>XIII</b>	<b>LĨNH VỰC QUỐC PHÒNG</b>	
	<b>1. Dân quân tự vệ ( 2 thủ tục)</b>	
126	Thủ tục trợ cấp đối với dân quân bị tai nạn hoặc đối với thân nhân khi dân quân bị tai nạn dẫn đến chết	QT-DQTV-01
127	Thủ tục trợ cấp đối với dân quân bị ốm hoặc đối với thân nhân khi dân quân bị ốm dẫn đến chết	QT-DQTV-02
	<b>2. Nghĩa vụ quân sự ( 7 thủ tục)</b>	
128	Thủ tục đăng ký nghĩa vụ quân sự lần đầu	QT-NVQS-01
129	Thủ tục đăng ký phục vụ trong ngạch dự bị	QT-NVQS-02
130	Thủ tục đăng ký nghĩa vụ quân sự bổ sung	QT-NVQS-03
131	Thủ tục đăng ký nghĩa vụ quân sự chuyển đi khi thay đổi cư trú hoặc nơi làm việc, học tập	QT-NVQS-04
132	Thủ tục đăng ký nghĩa vụ quân sự chuyển đến khi thay đổi cư trú hoặc nơi làm việc, học tập	QT-NVQS-05



133	Thủ tục đăng ký nghĩa vụ quân sự tạm vắng	QT-NVQS-06
134	Thủ tục đăng ký miễn gọi nhập ngũ thời chiến	QT-NVQS-07
	<b>3. Bảo hiểm xã hội ( 1 thủ tục)</b>	
135	Thủ tục giải quyết chế độ hưu trí đối với quân nhân trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước từ ngày 30/4/1975 trở về trước có 20 năm trở lên phục vụ quân đội đã phục viên, xuất ngũ trước ngày 01/4/2020	QT-BHXXH-01
	<b>4. Chính sách ( 1 thủ tục)</b>	
136	Thủ tục giải quyết chế độ hưu trí đối với quân nhân người làm công tác cơ yếu, nhập ngũ sau ngày 30/4/1975, trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế, có từ đủ 20 năm trở lên phục vụ trong quân đội, cơ yếu đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc.	QT-CS-01

**Tổng cộng: Có 13 lĩnh vực cấp xã, 136 TTTC**